

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN PHONG**

**DANH SÁCH
TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA, SÁT HẠCH VIÊN CHỨC
CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHƯỜNG NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND phường An Phong)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn			Tổng điểm	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ					Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm Trung bình			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	$10=(8+9)/2$	$11=10+7$	12	13
I	VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MẦM NON												
1	Nguyễn Thị Bình		01/11/2001	01	MN Hồng Phong	Không		77,0	75,0	76,0	152		Trúng tuyển
2	Đào Thị Lệ Giang		25/01/1991	02	MN Hồng Phong	Không		85,0	86,0	85,5	171		Trúng tuyển
3	Nguyễn Thu Hà		03/01/2002	03	MN An Hòa	Không		45,0	45,0	45,0	90		Không trúng tuyển
4	Mai Thị Hải		05/11/1986	04	MN An Hòa	Không		44,0	43,0	43,5	87		Không trúng tuyển
5	Đỗ Thị Thu Hằng		17/04/1992	05	MN An Hòa	Không		81,0	82,0	81,5	163		Trúng tuyển
6	Lê Thị Thanh Hằng		25/02/1999	06	MN An Hòa	Không		71,0	72,0	71,5	143		Trúng tuyển
7	Trương Thị Huế		10/08/1984	07	MN An Hòa	Không		65,0	65,0	65,0	130		Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn			Tổng điểm	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ					Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm Trung bình			
8	Nguyễn Thị Huệ		17/03/1990	08	MN An Hòa	Không		82,0	82,0	82,0	164		Trúng tuyển
9	Lê Thị Hương		23/04/1977	09	MN Hồng Phong	Không							Bỏ thi
10	Nguyễn Phương Loan		16/07/2003	10	MN An Hòa	Không		62,5	63,5	63,0	126		Không trúng tuyển
11	Phan Thị Lượ		15/07/1991	11	MN An Hòa	Không		83,0	84,4	83,5	167		Trúng tuyển
12	Trần Thị Phượng		14/03/1990	12	MN Lê Thiện	Không		81,0	80,0	80,5	161		Trúng tuyển
13	Đinh Thị Thao		06/05/2001	13	MN An Hòa	Dân tộc thiểu số							Bỏ thi
14	Lưu Thị Thùy		06/08/1994	14	MN An Hòa	không							Bỏ thi
15	Nguyễn Thị Hải Yến		21/05/2004	15	MN Hồng Phong	Không		79,0	79,0	79,0	158		Trúng tuyển
II	VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC												
	VỊ TRÍ GIÁO VIÊN VĂN HÓA TIỂU HỌC												
16	Trần Kim Anh		18/09/2003	16	Văn hóa Tiểu học Lê Thiện	Không		80,0	80,0	80,0	160		Trúng tuyển

STT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Số bảo đanh	Vị trí dự tuyển	Đôi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phòng vấn			Tổng điểm	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ					Điểm giám giám 1 khảo 1	Điểm giám giám 2 khảo 2	Điểm Trung bình			
17	Nguyễn Thu Cúc		17/06/2003		17	Văn hóa Tiểu học An Hòa	Không							Bỏ thi
18	Phạm Thị Ngọc Diệp		16/10/1997		18	Văn hóa Tiểu học Lê Thiện	Không							Bỏ thi
19	Phan Mỹ Duyên		29/08/2003		19	Văn hóa Tiểu học Lê Thiện	Không	50,0	50,0	50,0	100			Không trúng tuyển
20	Phạm Thị Hằng		09/07/1995		20	Văn hóa Tiểu học Hồng Phong	Không	50,0	50,0	50,0	100			Không trúng tuyển
21	Hoàng Thị Hạnh		19/03/2003		21	Văn hóa Tiểu học Lê Thiện	Không	80,0	80,0	80,0	160			Trung tuyển
22	Đàm Thị Thu Hiền		23/07/2003		22	Văn hóa Tiểu học An Hòa	Không	75,0	75,0	75,0	150			Trung tuyển
23	Trần Mai Hồng Ngọc		05/09/2003		23	Văn hóa Tiểu học Hồng Phong	Không	80,0	80,0	80,0	160			Trung tuyển
24	Nguyễn Thị San		20/07/2003		24	Văn hóa Tiểu học Lê Thiện	Không							Bỏ thi
25	Trần Thị Thanh Thủy		03/11/2003		25	Văn hóa Tiểu học Lê Thiện	Không	80,0	80,0	80,0	100			Trung tuyển
26	Bùi Thị Trang		18/01/1996		31	Văn hóa Tiểu học Lê Thiện	Không	74,0	73,0	73,5	147			Trung tuyển
27	Nguyễn Minh Trang		18/09/2003		32	Văn hóa Tiểu học An Hòa	Không	72,0	72,0	72,0	144			Trung tuyển

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn			Tổng điểm	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ					Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm Trung bình			
28	Nguyễn Thị Hà Vi		13/10/2003	33	Văn Hóa Tiểu học An Hòa	Không		72,0	70,0	71,0	142		Trúng tuyển
VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TIN HỌC TIỂU HỌC													
29	Nguyễn Thị Dinh		20/10/1985	36	Tin học Tiểu học An Hòa	Con TB	5	61,0	61,0	61,0	127		Không trúng tuyển
30	Tạ Thanh Nga		26/05/1986	39	Tin học Tiểu học An Hòa	Không		72,0	72,0	72,0	144		Trúng tuyển
31	Phạm Thị Phương Thảo		13/10/2001	42	Tin học Tiểu học Lê Thiện	Không		72,0	73,0	72,5	145		Trúng tuyển
32	Trần Thị Xuân		19/09/1979	44	Tin học Tiểu học Lê Thiện	Không							Bỏ thi
VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TIẾNG ANH TIỂU HỌC													
33	Hà Thị Mai		05/06/1992	48	Tiếng Anh Tiểu học Lê Thiện	Không		52,0	52,0	52,0	104		Không trúng tuyển
34	Nguyễn Thị Thiệp		10/05/1989	50	Tiếng Anh Tiểu học Lê Thiện	Không		74,5	74,5	74,5	149		Trúng tuyển
III	VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ												
VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MÔN TOÁN													

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Đổi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn			Tổng điểm	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ					Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm Trung bình			
35	Phạm Xuân Đạo		20/10/1985	35	Toán THCS An Hòa	Không		72,0	72,0	72,0	144		Trúng tuyển
36	Phạm Thị Hoài		08/12/1993	37	Toán THCS An Hòa	Không		62,0	62,0	62,0	124		Không trúng tuyển
37	Phạm Thị Na		11/05/1989	38	Toán THCS An Hòa	Không							Bỏ thi
38	Nguyễn Thị Bích Phương		06/11/2000	41	Toán THCS An Hòa	Không		62,0	62,0	62,0	124		Không trúng tuyển
39	Đỗ Khánh Vân		28/01/2003	43	Toán THCS An Hòa	Không							Bỏ thi
VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MÔN NGỮ VĂN													
40	Đinh Thị Chang		02/04/1990	26	Môn Văn THCS An Hòa	Không							Bỏ thi
41	Vũ Thị Chín		25/03/1986	27	Môn Văn THCS An Hòa	Con BB		69,0	69,0	69,0	138		Không trúng tuyển
42	Nguyễn Ngọc Diệp		12/9/1994	28	Môn Văn THCS An Hòa	Không		55,0	55,0	55,0	110		Không trúng tuyển
43	Nguyễn Thị Hoa		14/10/1988	29	Môn Văn THCS Hồng Phong	Không		78,0	78,0	78,0	156		Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn			Tổng điểm	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ					Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm Trung bình			
44	Phạm Thị Thanh Ngân			30	Môn Văn THCS An Hòa	Không		75,0	75,0	75,0	150		Trúng tuyển

VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MÔN TIẾNG ANH

45	Trần Mai Anh		28/08/2003	45	Tiếng Anh THCS Hồng Phong	Không		49,5	49,5	49,5	99		Không trúng tuyển
46	Đoàn Ngọc Lan Hương		27/11/1996	46	Tiếng Anh THCS Lê Thiện	Không							Bỏ thi
47	Phạm Thị Khánh Ly		10/6/1998	47	Tiếng Anh THCS Lê Thiện	Không		78,0	78,0	78,0	156		Trúng tuyển
48	Nguyễn Thị Nhung		26/09/2000	49	Tiếng Anh THCS Hồng Phong	Không		77,5	77,5	77,5	155		Trúng tuyển
49	Ngô Thị Thu Trang		10/8/1985	51	Tiếng Anh THCS Hồng Phong	Không		48,5	48,5	48,5	97		Không trúng tuyển
50	Đoàn Thị Ánh Tuyết		15/03/2001	52	Tiếng Anh THCS Hồng Phong	Không		50,0	50,0	50,0	100		Không trúng tuyển
51	Đỗ Thị Thu Uyên		16/11/2002	53	Tiếng Anh THCS Hồng Phong	Không							Bỏ thi

VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MÔN THỂ DỤC

	VỊ TRÍ GIÁO VIÊN MÔN THỂ DỤC												
--	-------------------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Số báo danh	Vị trí dự tuyển	Đổi tương ưu tiên	Điểm ưu tiên	Điểm phỏng vấn			Tổng điểm	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ					Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm Trung bình			
52	Phạm Thị Anh		16/07/2001	34	Thẻ Dục THCS Lê Thiện	Không							Bỏ thi
53	Đỗ Thị Bích Ngân		21/02/1996	40	Thẻ Dục THCS Lê Thiện	Không		77,5	77,5	150			Trúng tuyển